

Số 编号:  
01/2018/NQ-ĐHĐCĐ.IVS

----- o0o -----

*Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2018  
河内, 2018 年 3 月 25 日*

**NGHỊ QUYẾT  
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018  
2018 年股东大会决议**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán hiện hành;  
根据现行企业法和证券法
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam;  
根据越南投资证券股份公司章程
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam số /2018/BB-ĐHĐCĐ.IVS ngày 25 tháng 03 năm 2018.  
根据 2018 年 3 月 25 日越南投资证券股份公司年股股东大会会议纪要编号  
《 /2018/BB-DHDCD.IVS 》

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM  
越南投资证券股份公司 2018 年年度股东大会**

**QUYẾT NGHỊ**

**决定**

**Điều 1: THÔNG NHẤT CÁC NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:**

**第一条: 同意大会所通过的议案:**

**1. Thông qua toàn bộ hoạt động kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính đã được kiểm toán của Công ty trong năm 2017:**

**通过公司 2017 年已审计经营结果和财务指标**

- Tổng Doanh thu 总收入: 33.846.967.200 đồng/盾
- Tổng Chi phí 总费用: 33.509.575.981 đồng/盾

- Lợi nhuận sau thuế 税后利润

337.391.219đồng/盾

**2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:**

通过 2017 年利润分配方案，具体如下：

- Lợi nhuận năm 2016 chuyển sang: 2016 年剩下利润	97.431.048 đồng/盾
- Lợi nhuận sau thuế năm 2017: 2017 年税后利润	337.391.219đồng/盾
- Lợi nhuận để lại (chuyển sang năm 2018): 利润留下（转到 2018 年）	434.822.267đồng/盾

**3. Thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính năm 2018.**

通过 2018 年经营计划和财务指标：

- Tổng Doanh thu/总收入:	43.000.000.000 đồng/盾
- Tổng Chi phí/总费用:	40.000.000.000 đồng/盾
- Lợi nhuận sau thuế/税后利润:	2.400.000.000 đồng/盾

Đồng thời Đại hội đồng cổ đông cũng nhất trí ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế để điều chỉnh kế hoạch kinh doanh trong năm 2018 theo hướng tối ưu nhất nhằm bảo toàn, phát triển vốn.

同时股东大会同意授权董事会按照实际经营情况调整 2018 年经营计划以保证公司资金安全及增加。

**4. Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 và thực hiện công bố thông tin theo quy định.**

通过授权董事会选择 2018 年审计公司和按照法律规定进行信息披露。

**5. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh đó là: nghiệp vụ bảo lãnh phát hành.** Đồng thời thống nhất ủy quyền toàn bộ cho HĐQT thực hiện các thủ tục bổ sung ngành nghề kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.

通过经营业务是：保荐发行业务，同时授权董事会按照法律规定进行补充经营行业有关手续。

**6. Thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018.**

通过董事会和监事会 2018 年报酬

DVT: đồng VN 单位：越南盾

Stt 序号	CHỈ TIÊU/指标	Kế hoạch 计划
1	Chủ tịch HĐQT 董事长	20.000.000
2	Thành viên HĐQT 董事	5.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát 监事会会长	4.000.000

4	Thành viên Ban kiểm soát 监事会成员	2.000.000
---	--------------------------------	-----------

**7. Đại hội thông qua bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện Điều lệ Công ty phù hợp với các quy định của Pháp luật.**

申请股东大会补充、更改、完善公司章程以符合于法律法规

Stt 序号	Nội dung Điều lệ hiện hành 现行章程内容	Nội dung Điều lệ sửa đổi/bổ sung 调整/补充内容
1		<p><b>Mục k Khoản 3 Điều 40:</b> Với các khoản đầu tư, sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định, phù hợp với Quy định của Luật chứng khoán và quy định của pháp luật</p> <p><b>第 40 条, 第三款, k:</b> 对于公司的投资款将由董事会决定, 并符合于证券法和法律规定</p>
2	<p><b>Khoản 1 Điều 5:</b> Công ty được phép lập kế hoạch và tham gia các hoạt động kinh doanh chứng khoán theo quy định pháp luật và Điều lệ, bao gồm các hoạt động sau: 第一条第一项: 公司建设计划并按照现行法律规定和公司章程进行经营证券, 包括以下活动:</p> <p>1.1. Môi giới chứng khoán;/ 证券经纪 1.2. Tự doanh chứng khoán;/ 证券自营 1.3. Tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác;/ 证券投资咨询, 财政咨询和其他金融服务 1.4. Lưu ký chứng khoán; 证券登记托管</p>	<p><b>Khoản 1 Điều 5:</b> Công ty được phép lập kế hoạch và tham gia các hoạt động kinh doanh chứng khoán theo quy định pháp luật và Điều lệ, bao gồm các hoạt động sau: 第一条第一项: 公司建设计划并按照现行法律规定和公司章程进行经营证券, 包括以下活动:</p> <p>1.1. Môi giới chứng khoán;/ 证券经纪 1.2. Tự doanh chứng khoán;/ 证券自营 1.3. Tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác;/ 证券投资咨询, 财政咨询和其他金融服务 1.4. Lưu ký chứng khoán; 证券登记托管业务 1.5. Bảo lãnh phát hành. 保荐发行业务</p>

<p><b>Điều 30. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>第三十条 通过股东大会的决议</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 30, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.</p> <p>除了第 30 条第 2 款的规定外, 如果具有投票权的股东或授权出席代表的票数达 65% 以上, 股东大会有关下列问题的决定将会通过。</p> <p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; 股份种类和每种股份的数量;</p> <p>b. Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh; 经营行业及经营领域改变;</p> <p>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; 公司管理和组织结构改变;</p> <p>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; 投资项目或者资产价值相当于或者超过 35% 总资产规定在公司最近财务报表;</p> <p>e. Tổ chức lại, giải thể công ty; 公司再组织和解散</p> <p>2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.</p> <p>其他决定只有在具有投票权的股东或授权</p>	<p><b>Điều 30. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b> (Theo Điều 144 Luật số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014)</p> <p>第三十条 通过股东大会的决议</p> <p>(按照 2014 年 11 月 26 日颁发的《68/2014/QH13》法律规定 第 144 条款:</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>以下规定将会通过如果 65% 以上具有表决权的出席股东赞同:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; 股份种类和每种股份的数量;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; 经营行业及经营领域改变;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; 公司管理和组织结构改变;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; 投资项目或者资产价值相当于或者超过 35% 总资产规定在公司最近财务报表;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể công ty; 公司再组织和解散</p> <p>2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.</p> <p>除了本条款的第一项和第三项, 其他决议要 51% 具有表决权的出席股</p>
---	--

<p>出席代表的票数达 65% 以上通过</p> <p>3. Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.</p> <p>如果股东大会以书面形式进行, 股东大会会议的决定应有至少 65% 股东投票赞成通过。</p> <p>4. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày quyết định được thông qua.</p> <p>在股东大会的决定被通过之日起 15 日内, 股东大会的决定应该通知有权出席会议的股东。</p> <p>5. Nghị quyết thông qua việc bổ sung thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được thực hiện theo hai phương thức:</p> <p>董事会决议通过补充董事会成员和监事会以这两个方式实现:</p> <p>- Nếu số lượng thành viên HĐQT và Ban kiểm soát cần bổ sung bằng với số lượng đề cử, ứng cử sẽ được thực hiện theo phương thức biểu quyết;</p> <p>如果需要董事会成员和监事会的补充数量相当于选举或者自荐数量, 将按照表决制进行。</p> <p>- Nếu số lượng thành viên HĐQT và Ban kiểm soát cần bổ sung nhỏ với số lượng đề cử, ứng cử sẽ được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.</p> <p>如果需要董事会成员和监事会的补充数量小于选举或者自荐数量, 将按照累积投票制进行。</p>	<p>东赞成才会通过。</p> <p>3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.</p> <p>董事会和监事会成员的选举必须采用累积投票方式进行, 每个股东的总票数相当于股份总数乘以董事会或监事会数量。股东有权将自己全部或部分表决票投给一名或多名候选人。</p> <p>董事会或监事当选人根据投票数从高到低的顺序确定, 从票数最多至足够按照公司章程所规定的成员。</p> <p>如果两名或两名以上董事会或监事会候选人投票数量相同, 选举这最后一名成员将按照选举规定对相同投票数的候选人再次进行投票。</p> <p>4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.</p> <p>对于书面征求股东大会意见, 如</p>
---	--

		<p>果至少 51%以上具有表决权的股东赞成，董事会决议将会通过。</p> <p>5. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.</p> <p>董事会决议在决议通过之日起 15 天内要通知具有出席权的股东；对于有网页的公司，在网页上传可代替给股东发通知。</p>
--	--	--

**Điều 2: TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT**

**第二条：展开决议**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị Công ty có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

2018 年年度股东大会同意授权公司董事会有责任按照公司章程和现行法律规定展开本决议。

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tiến độ thực hiện Nghị quyết này tại cuộc họp Đại hội cổ đông IVS gần nhất.

董事会有责任在最近股东大会报告实施决议的进度。

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

代表董事会

**CHỦ TỊCH**

董事长



**HAO DAN**

郝丹



Số: 01/2018/BB-ĐHĐCĐ.IVS

编号: 01/2018/BB-DHDCD.IVS

*Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2018*

*河内, 2018年3月25日*

**BIÊN BẢN  
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018  
2018 年年度股东大会会议纪要(草案)**

Hôm nay, ngày 25/03/2018, Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam đã tiến hành tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 tại Phòng Sapphire 1- Tầng 3 - Grand Plaza số 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội.

今天 2018 年 3 月 25 日, 越南投资证券股份公司在河内市纸桥郡陈维兴路 117 号 Grand Plaza 大厦 3 楼 Sapphire 1 厅召开临时股东大会。

**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**出席成分**

**A. Đoàn Chủ tịch: 主席团**

- |                                |  |
|--------------------------------|--|
| 1. Ông Hao Dan<br>郝丹先生         | : Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa<br>: 董事长 – 团长                          |
| 2. Ông Đoàn Ngọc Hoàn<br>团玉环先生 | : Phó Chủ tịch HĐQT thường trực kiêm Tổng Giám đốc<br>执行副董事长兼总经理 |

**B. Ban Thư ký: 秘书组**

- |                                    |                    |
|------------------------------------|--------------------|
| 1. Ông Phạm Đức Vinh<br>范德荣先生      | : Trưởng ban<br>组长 |
| 2. Bà Dương Thị Thanh Hải<br>黄碧玉女士 | : Thành viên<br>成员 |

**C. Ban Kiểm phiếu: 检票组**

- |                                 |                    |
|---------------------------------|--------------------|
| 1. Ông Trần Công Văn<br>陈公文先生   | : Trưởng ban<br>组长 |
| 2. Bà Nguyễn Kim Liên<br>阮金莲女士  | : Thành viên<br>成员 |
| 3. Bà Nguyễn Thị Hồng<br>阮氏红女士  | : Thành viên<br>成员 |
| 4. Bà Lê Thị Lan Hương<br>阮氏红女士 | : Thành viên<br>成员 |

D. Đại biểu là cổ đông có quyền biểu quyết: 股东具有表决权数量为:

Tổng số cổ đông tham dự đại hội có cổ phần sở hữu và được ủy quyền là 23.515.770 cổ phần, chiếm 69,164% vốn điều lệ.

股东出席具有表决权及授权总数为 23.515.770 股, 占注册资本 69,164% 。

## II. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

### 大会议程

1. Ông Trần Công Văn – Thay mặt Ban Thẩm tra Tư cách cổ đông đọc báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông như sau:

陈公文先生代表股东资格审查组读股东资格审查报告, 具体如下:

Tính đến 9h ngày 25 tháng 03 năm 2018 có tổng số cổ đông tham dự và được ủy quyền là: 35 người, tương ứng với số cổ phần sở hữu và được ủy quyền sở hữu là: 23.515.770 cổ phần, chiếm 69,164% vốn điều lệ.

到 2018 年 3 月 25 日, 出席股东和受权人总共 35 位, 代表 23.515.770 有表决权及授权股份, 占公司 注册资本 69,164% 。

2. Đoàn chủ tịch lên điều hành Đại hội, Ông Đoàn Ngọc Hoàn thay mặt Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu.

主席团主持大会, 团玉环先生代表主席团介绍秘书组, 检票组

Ông Đoàn Ngọc Hoàn thay mặt Đoàn chủ tịch phổ biến Quy chế làm việc của Đại hội và chương trình Đại hội.

团玉环先生代表主席团介绍大会工作规则和大会议程

Đại hội biểu quyết 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua Quy chế làm việc của Đại hội và Chương trình nghị sự.

100%具有表决权的股东出席通过股东大会工作规则和会议议案

3. Ông Hao Dan thay mặt Hội đồng quản trị Báo cáo tình hình hoạt động năm 2017 và kế hoạch năm 2018 của Hội đồng quản trị.

郝丹先生代表董事会报告 2017 年活动和 2018 年计划。

4. Ông Đoàn Ngọc Hoàn thay mặt Ban giám đốc Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2017, Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán và Kế hoạch kinh doanh năm 2018.

团玉环先生代表总经理处报告 2017 年经营结果, 2017 年审计财务报表和 2018 年经营计划。

5. Ông Trần Công Văn – Trưởng Ban Kiểm soát Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông hoạt động trong năm 2017 và kế hoạch năm 2018 của Ban Kiểm soát Công ty .

陈公文先生代表监事会项股东大会报告监事会 2017 年活动和 2018 年计划

6. Ông Đoàn Ngọc Hoàn đọc Tờ trình xin ý kiến Đại hội về việc:

团玉换先生读征求股东大会意见申请书, 具体如下:



**6.1 Trình Đại hội thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 340 tỷ lên 800 tỷ đồng trong năm 2018.**

申请股东大会通过 2018 年增加注册资本从 3400 亿盾到 8000 亿盾方案。

**6.2 Trình Đại hội thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017.**

申请股东大会通过 2017 年利润分配方案。

**6.3 Trình Đại hội kế hoạch kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu tài chính khác.**

申请股东大会 2018 年经营计划和其他金融指标

**6.4 Trình Đại hội thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 và thực hiện công bố thông tin theo quy định.**

申请股东大会授权董事会闲着 2018 年审计公司并按照规定进行披露信息。

**6.5 Trình Đại hội thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh đó là: nghiệp vụ bảo lãnh phát hành.**

申请股东大会通过补充经营业务：保荐发行业务。

**6.6 Trình Đại hội thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018.**

申请股东大会通过董事会及监事会 2018 年报酬。

**6.7 Thông qua bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện Điều lệ Công ty phù hợp với các quy định của Pháp luật.**

申请股东大会补充、更改、完善公司章程以符合于法律法规。

### **III. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN 大会讨论**

Đại hội cùng với cổ đông và quan khách tập trung thảo luận các những thuận lợi và khó khăn trong năm 2017, năm 2018 từ đó đi đến thống nhất các định hướng, kế hoạch, biện pháp trong hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty.

大会跟股东和客人集中讨论 2017-2018 年机会及挑战，从而统一公司董事会，总经理处对公司经营活动的发展方向、发展计划和决策。

### **IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH CỦA HĐQT**

#### **表决通过董事会报告和申请书**

Đại hội đã tiến hành biểu quyết các báo cáo và tờ trình của Hội đồng quản trị. Ban kiểm phiếu đã làm việc và kết quả đã được Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua bao gồm:

大会表决董事会报告和申请书，检票处进行检票工作，股东大会表决并同意以下内容：

**1. Nội dung 1: Thông qua toàn bộ hoạt động kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính đã được kiểm toán của Công ty trong năm 2017: đạt 100%.**

第一内容：通过公司 2017 年已审计经营结果和财务指标，表决同意：100 %

- Tổng Doanh thu 总收入: 33.846.967.200 đồng/盾

- Tổng Chi phí 总费用: 33.509.575.981 đồng/盾

- Lợi nhuận sau thuế 税后利润 337.391.219 đồng/盾

**2. Nội dung 2: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017: lợi nhuận sau thuế: 337.391.219 đồng chuyển sang năm 2018: đạt 100%.**

**第二内容: 通过 2017 年利润分配方案, 表决同意: 100 %**

- Lợi nhuận năm 2016 chuyển sang: 2016 年剩下利润	97.431.048 đồng/盾
- Lợi nhuận sau thuế năm 2017: 2017 年税后利润	337.391.219 đồng/盾
- Lợi nhuận để lại (chuyển sang năm 2018): 利润留下 (转到 2018 年)	434.822.267 đồng/盾

**3. Nội dung 3: Thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính năm 2018. Đồng thời Đại hội đồng cổ đông cũng nhất trí ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế để điều chỉnh kế hoạch kinh doanh trong năm 2018 theo hướng tối ưu nhất nhằm bảo toàn, phát triển vốn: đạt 100%.**

**第三内容: 通过 2018 年经营计划和财务指标。同时股东大会同意授权董事会按照实际经营情况调整 2018 年经营计划以保证公司资金安全及增加。表决同意: 100%**

- Tổng Doanh thu/总收入:	43.000.000.000 đồng/盾
- Tổng Chi phí/总费用:	40.000.000.000 đồng/盾
- Lợi nhuận sau thuế/税后利润:	2.400.000.000 đồng/盾

**4. Nội dung 4: Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 và thực hiện công bố thông tin theo quy định: đạt 100%.**

**第四内容: 通过授权董事会选择 2018 年审计公司和按照法律规定进行信息披露。**

**表决同意: 100 %**

**5. Nội dung 5: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 340 tỷ lên 800 tỷ trong năm 2018. Đồng thời thống nhất ủy quyền toàn bộ cho HĐQT quyết định: phương án tăng vốn, thời điểm tăng vốn, đối tượng chào bán, lựa chọn và quyết định đối tác chiến lược, số lần tăng vốn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có), niêm yết bổ sung cổ phiếu, phương án sử dụng vốn sau phát hành và xử lý các vấn đề sau phát hành theo các quy định hiện hành, đảm bảo lợi ích cao nhất của Công ty và lợi ích của cổ đông: đạt 55%.**

**第五内容**通过 2018 年发行股票增加注册资本方案, 资本从 3400 亿增加到 8000 亿盾。同时授权董事会决定: 增发方案, 增发时间, 发行对象, 选择及决定战略合作伙伴, 增发次数, 碎股处理 (若有), 补充上市, 发行后资金使用用途并按照规定处理发行后发生问题, 确保公司和股东的利益。**表决同意: 55 %.**

**6. Nội dung 6: Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh đó là: nghiệp vụ bảo lãnh phát hành. Đồng thời thống nhất ủy quyền toàn bộ cho HĐQT thực hiện các thủ tục bổ sung ngành nghề kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.: đạt 100%**

**第六内容: 通过经营业务是: 保荐发行业务, 同时授权董事会按照法律规定进行补充经营行业有关手续。表决同意: 100%.**

**7. Nội dung 7: Thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018: đạt 100%.**

通过董事会和监事会 2018 年报酬。表决同意：100%.

DVT: đồng VN

单位：越南盾

Stt 序号	CHỈ TIÊU/指标	Kế hoạch 计划
1	Chủ tịch HĐQT 董事长	20.000.000
2	Thành viên HĐQT 董事	5.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát 监事会会长	4.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát 监督会成员	2.000.000

**8. Nội dung 8: Thông qua bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện Điều lệ Công ty phù hợp với các quy định của Pháp luật: đạt 100%.**

申请股东大会补充、更改、完善公司章程以符合于法律法规。表决同意：100%.

Stt 序号	Nội dung Điều lệ hiện hành 现行章程内容	Nội dung Điều lệ sửa đổi/bổ sung 调整/补充内容
1		<p><b>Mục k Khoản 3 Điều 40:</b> Với các khoản đầu tư, sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định, phù hợp với Quy định của Luật chứng khoán và quy định của pháp luật</p> <p><b>第 40 条, 第三款, k:</b> 对于公司的投资款将由董事会决定, 并符合于证券法和法律规定</p>
2	<p><b>Khoản 1 Điều 5:</b> Công ty được phép lập kế hoạch và tham gia các hoạt động kinh doanh chứng khoán theo quy định pháp luật và Điều lệ, bao gồm các hoạt động sau: 第一条第一项: 公司建设计划并按照现行法律规定和公司章程进行经营证券, 包括以下活动:</p> <p>1.1. Môi giới chứng khoán;/ 证券经纪 1.2. Tự doanh chứng khoán;/ 证券自营 1.3. Tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác;/</p>	<p><b>Khoản 1 Điều 5:</b> Công ty được phép lập kế hoạch và tham gia các hoạt động kinh doanh chứng khoán theo quy định pháp luật và Điều lệ, bao gồm các hoạt động sau: 第一条第一项: 公司建设计划并按照现行法律规定和公司章程进行经营证券, 包括以下活动:</p> <p>1.1. Môi giới chứng khoán;/ 证券经纪 1.2. Tự doanh chứng khoán;/ 证券自营</p>

	<p>证券投资咨询， 财政咨询和其他金融服务</p> <p>1.4. Lưu ký chứng khoán; 证券登记托管</p>	<p>1.3. Tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác;/</p> <p>证券投资咨询， 财政咨询和其他金融服务</p> <p>1.4. Lưu ký chứng khoán; 证券登记托管业务</p> <p>1.5. Bảo lãnh phát hành. 保荐发行业务</p>
3	<p><b>Điều 30. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>第三十条 通过股东大会的决议</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 30, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.</p> <p>除了第 30 条第 2 款的规定外，如果具有投票权的股东或授权出席代表的票数达 65% 以上，股东大会有关下列问题的决定将会通过。</p> <p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; 股份种类和每种股份的数量;</p> <p>b. Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh; 经营行业及经营领域改变;</p> <p>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; 公司管理和组织结构改变;</p> <p>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; 投资项目或者资产价值相当于或者超过</p>	<p><b>Điều 30. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b> (Theo Điều 144 Luật số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014)</p> <p>第三十条 通过股东大会的决议</p> <p>(按照 2014 年 11 月 26 日颁发的《68/2014/QH13》法律规定 第 144 条款:</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>以下规定将会通过如果 65% 以上具有表决权的出席股东赞同:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; 股份种类和每种股份的数量;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; 经营行业及经营领域改变;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; 公司管理和组织结构改变;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; 投资项目或者资产价值相当于或者超过 35% 总资产规定在公司最近财务报表;</p>

<p>35% 总资产规定在公司最近财务报表;</p> <p>e. <b>Tổ chức lại, giải thể công ty;</b> 公司再组织和解散</p> <p>2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.</p> <p>其他决定只有在具有投票权的股东或授权出席代表的票数达 65% 以上通过</p> <p>3. Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.</p> <p>如果股东大会以书面形式进行, 股东大会会议的决定应有至少 65% 股东投票赞成通过。</p> <p>4. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày quyết định được thông qua.</p> <p>在股东大会的决定被通过之日起 15 日内, 股东大会的决定应该通知有权出席会议的股东。</p> <p>5. Nghị quyết thông qua việc bổ sung thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được thực hiện theo hai phương thức:</p> <p>董事会决议通过补充董事会成员和监事会以这两个方式实现:</p> <p>- Nếu số lượng thành viên HĐQT và Ban kiểm soát cần bổ sung bằng với số lượng đề cử, ứng cử sẽ được thực hiện theo phương thức biểu quyết;</p> <p>如果需要董事会成员和监事会的补充数量相当于选举或者自荐数量, 将按照表决制进行。</p> <p>- Nếu số lượng thành viên HĐQT và</p>	<p>đ) Tổ chức lại, giải thể công ty; 公司再组织和解散</p> <p>2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.</p> <p>除了本条款的第一项和第三项, 其他决议要 51% 具有表决权的出席股东赞成才会通过。</p> <p>3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.</p> <p>董事会和监事会成员的选举必须采用累积投票方式进行, 每个股东的总票数相当于股份总数乘以董事会或监事会数量。股东有权将自己全部或部分表决票投给一名或多名候选人。</p> <p>董事会或监事当选人根据投票数从高到低的顺序确定, 从票数最多至足够按照公司章程所规定的成</p>
--	---

	<p>Ban kiểm soát cần bổ sung nhỏ với số lượng đề cử, ứng cử sẽ được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.</p> <p>如果需要董事会成员和监事会的补充数量小于选举或者自荐数量，将按照累积投票制进行。</p>	<p>员。</p> <p>如果两名或两名以上董事会或监事会候选人投票数量相同，选举这最后一名成员将按照选举规定对相同投票数的候选人再次进行投票。</p> <p>4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.</p> <p>对于书面征求股东大会意见，如果至少 51%以上具有表决权的股东赞成，董事会决议将会通过。</p> <p>5. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.</p> <p>董事会决议在决议通过之日起 15 天内要通知具有出席权的股东；对于有网页的公司，在网页上传可代替给股东发通知。</p>
--	---	--

## V. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2018

### 通过 2018 年年度股东大会会议纪要和股东大会决议

- Ông Phạm Đức Vinh thay mặt Ban Thư ký đọc Biên bản Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và Đại hội nhất trí thông qua 100%.

范德荣先生代表秘书组读 2018 年年度股东大会，大会已经同意，**表决同意：100 %**

- Ông Đoàn Ngọc Hoàn thay mặt Đoàn Chủ tịch đọc Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Đại hội biểu quyết nhất trí 100% và thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam.

团玉环先生代表主席团读股东大会决议草案。大会表决同意达 100%并通过越南投资证券股份公司 2018 年年度股东大会决议。

## VI. BẾ MẠC ĐẠI HỘI 大会闭幕

- Ông Đoàn Ngọc Hoàn thay mặt Đoàn chủ tịch tuyên bố bế mạc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam.

- 团玉环先生代表主席团宣布闭幕越南投资证券股份有限公司 2018 年年度股东大会。  
2. Đại hội kết thúc vào hồi 11h30 phút ngày 25/03/2018.  
本会议于 2018 年 3 月 25 日 11 点 30 份结束

**TM. BAN THƯ KÝ**

代表秘书组

**Trưởng ban**

组长



**Phạm Đức Vinh**

范德荣

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

代表董事会

**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

执行副董事长



**ĐOÀN NGỌC HOÀN**

团玉环